TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 183/2019/QĐST - HNGĐ	*Đồng Hỷ, ngày 28 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 244/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn A, xã BB, huyện BĐ, tỉnh BP

- Bị đơn: Chị Triệu Thị V, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Xóm M, xã VL, huyện ĐH, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2019,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đựoc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Triệu Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Triệu Thị V nhất trí thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Hai bên thỏa thuận chị Triệu Thị V sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Triệu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 21/2/2014 cho tới khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn T do chị Triệu Thị V chưa có yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản, công nợ chung: Hai bên đương sự xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về Án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đông) tạm ứng án phí đã nộp, trả lại cho anh Nguyễn Văn T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0016492 ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thủy

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND thị trấn ĐP, huyện BĐ, tỉnh BP;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ;